



CHUẨN NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN PHỔ THÔNG Ở ANH QUỐC - MỘT GÓC NHÌN THAM CHIẾU

TS. BÙI MINH ĐỨC - TS. TẠ NGỌC TRÍ
Trưởng Đại học Sư phạm Hà Nội 2

1. Vài nét về sự ra đời Chuẩn nghề nghiệp mới dành cho giáo viên phổ thông ở Anh Quốc¹

Bộ tiêu chuẩn nghề nghiệp mới dành cho giáo viên phổ thông ở Anh Quốc được ban hành tháng 7/2011. Bộ chuẩn này được xây dựng bởi một ủy ban độc lập gồm 15 thành viên, đứng đầu là bà Sally Coates, một nhà quản lý giáo dục có kinh nghiệm và là hiệu trưởng đương nhiệm của Học viện Burlington Danes. Ủy ban này do Bộ trưởng Bộ Quốc gia Giáo dục (Secretary of State for Education) chỉ định. Thành viên ủy ban là các giáo viên, nhà quản lý giỏi, lãnh đạo của cơ sở đào tạo giáo viên. Các thành viên trong ủy ban đã nghiên cứu khung về chuẩn nghề nghiệp đã có và đệ trình lên Bộ trưởng Bộ Quốc gia Giáo dục một văn bản mới về các tiêu chuẩn nghề nghiệp đối với giáo viên ở Anh Quốc. Các tiêu chuẩn mới này sẽ thay thế cho các chuẩn được ban hành trước đây bởi Cục Phát triển và Đào tạo Trường học (Training and Development Agency for Schools), vốn được sử dụng để cấp chứng chỉ hành nghề giáo viên ở Anh.

2. Phạm vi áp dụng của Chuẩn nghề nghiệp

Văn bản chuẩn nghề nghiệp mới này sau khi có hiệu lực sẽ áp dụng cho tất cả giáo viên ở Anh². Nó xác định các mức độ tối thiểu người giáo viên phải đạt được trong thực tiễn tính từ thời điểm có chứng chỉ hành nghề. Các tiêu chuẩn nghề nghiệp này cũng là những căn cứ quan trọng để các cơ sở đào tạo giáo viên xây dựng chương trình, phương pháp giảng dạy sao cho sinh viên tốt nghiệp ra trường có thể đạt được các chuẩn trên. Cũng như vậy, các nhà quản lý (hiệu trưởng) và những người có trách nhiệm đánh giá (appraisers) sẽ kiểm tra giáo viên theo những tiêu chuẩn, mức độ được mong đợi ở các giai đoạn nghề nghiệp tương ứng: giáo viên mới vào nghề, giáo viên đã có kinh nghiệm và giáo viên đã có nhiều kinh nghiệm công tác.

3. Các tiêu chuẩn nghề nghiệp

Các tiêu chuẩn được sắp xếp thành ba phần:

- Phần mở đầu (preamble): đưa ra các giá trị và cách ứng xử mà tất cả giáo viên phải thể hiện trong suốt sự nghiệp làm thầy của mình.
- Phần Giảng dạy: bao gồm các tiêu chuẩn về giảng dạy.

- Phần Tư cách cá nhân và đạo đức nghề nghiệp: bao gồm các tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp và tư cách người giáo viên.

Cụ thể như sau:

A. Mở đầu

Giáo viên phải đặt lợi ích giáo dục của học sinh là mối quan tâm đầu tiên, chịu trách nhiệm cho việc đạt được cao nhất các tiêu chuẩn cần có trong công việc và đạo đức.

Giáo viên làm việc bằng sự trung thực và liêm chính; có kiến thức chuyên môn tốt về môn được dạy, luôn tự nâng cao và bồi dưỡng các kiến thức mới, nghiêm khắc với bản thân, phát triển các quan hệ về nghề nghiệp lành mạnh, và quan hệ với cha mẹ học sinh để phát huy được hết những khả năng của học sinh.

B. Giảng dạy

Người giáo viên phải:

* *Đưa ra những yêu cầu cao để giúp học sinh có động lực và thách thức khi học tập:*

- Tạo ra môi trường an toàn, khuyến khích học sinh trên cơ sở tôn trọng lẫn nhau;
- Đưa ra mục tiêu trải nghiệm và thách thức đối với học sinh có nguồn gốc, khả năng và thiên hướng khác nhau;
- Luôn thể hiện thái độ và hành vi đúng đắn đối với học sinh.

* *Phát triển các tiến bộ và những điều học sinh học được:*

- Giáo viên là người chịu trách nhiệm về những thành tích, tiến bộ và kết quả đầu ra của học sinh;
- Giáo viên lên kế hoạch giảng dạy dựa trên cơ sở khả năng của học sinh và kiến thức đã được học trước đó;
- Hướng dẫn học sinh phản ánh lại những tiến bộ mà các em đạt được cũng như những yêu cầu của học sinh;
- Thể hiện kiến thức và hiểu biết về việc học sinh học như thế nào và điều này ảnh hưởng ra sao đến việc giảng dạy;

- Khuyến khích học sinh có trách nhiệm với công việc riêng và việc học tập của chúng.

* *Thể hiện kiến thức về chương trình và kiến thức bộ môn:*

- Có kiến thức vững chắc về các môn học liên quan và phạm vi chương trình, thúc đẩy và duy trì sự quan tâm của học sinh với bộ môn và nắm được những khó khăn, sai lầm trong học tập của các em;
- Có hiểu biết, phân tích sự phát triển trong môn học và phạm vi chương trình và nâng cao các kiến thức chuyên sâu;
- Có vai trò trách nhiệm trong việc tăng cường những tiêu chuẩn cao về tập đọc, phát âm; bất kì giáo viên

¹ Những nội dung trong mục này đều được biên dịch dựa trên tài liệu *Teachers' Standards* (<http://www.education.gov.uk>)

² Vương quốc Anh (United Kingdom) gồm bốn quốc gia riêng (England, Scotland, Wales và Northern Ireland). Chuẩn nghề nghiệp đang đề cập ở đây chỉ có hiệu lực ở England (mà chúng ta gọi là Anh Quốc trong bài viết này). Các nước khác sẽ có những quy định và văn bản riêng về tiêu chuẩn nghề nghiệp đối với giáo viên của họ.

day môn nào cũng đều phải sử dụng ngôn ngữ một cách chuẩn xác;

- Nếu là giáo viên dạy trẻ tập đọc thì phải thể hiện sự hiểu biết rõ ràng về các âm tổng hợp theo hệ thống;
- Nếu giáo viên dạy Toán ban đầu cho trẻ thì phải thể hiện sự hiểu biết rõ ràng về các phương pháp giảng dạy một cách thích hợp.

** Soạn và giảng các bài có cấu trúc tốt:*

- Truyền đạt kiến thức và phát triển sự hiểu biết cho học sinh thông qua việc sử dụng hiệu quả thời gian phân bố;

- Tăng cường lòng yêu thích học tập và sự tò mò ham hiểu biết, hứng thú với việc học hành của trẻ;

- Ra bài tập về nhà và đặt kế hoạch cho các hoạt động ngoài giờ lên lớp để củng cố và mở rộng các kiến thức mà học sinh đã học được;

- Có thể phản ánh lại một cách có hệ thống về hiệu quả của giờ dạy và các cách tiếp cận việc giảng dạy;

- Đóng góp vào việc thiết kế và cung cấp thông tin cho một chương trình giảng dạy tích hợp trong phạm vi lĩnh vực của môn học liên quan.

** Điều chỉnh được việc giảng dạy để phù hợp với các điểm mạnh và yêu cầu của học sinh:*

- Biết cách để phân loại một cách thích hợp và sử dụng các cách tiếp cận giảng dạy học sinh hiệu quả;

- Có sự hiểu biết vững chắc về phạm vi các yếu tố có ảnh hưởng, cản trở đến khả năng học tập của học sinh và đưa ra được những cách thức tốt nhất để giải quyết các vấn đề đó;

- Quan tâm đến sự phát triển về con người, xã hội và học vấn của trẻ và biết cách để điều chỉnh giảng dạy phù hợp với việc giáo dục trẻ ở các giai đoạn khác nhau của quá trình phát triển;

- Có sự hiểu biết rõ ràng về những yêu cầu của tất cả học sinh, bao gồm cả những em có khó khăn, cần sự quan tâm đặc biệt hơn về giáo dục, những em có đòi hỏi cao về khả năng, với những em mà ngôn ngữ học tập (Tiếng Anh) không phải là tiếng mẹ đẻ, những em tàn tật. Giáo viên phải sử dụng các cách giảng dạy khác nhau để có thể thu hút và giúp đỡ việc học cho các em đó.

** Sử dụng một cách chính xác và hữu ích việc đánh giá học sinh:*

- Biết và hiểu được cách thức để đánh giá môn học giảng dạy và phạm vi chương trình, bao gồm cả các yêu cầu đánh giá theo quy định;

- Sử dụng đánh giá thông tin tổng quan để đảm bảo sự tiến bộ của học sinh;

- Sử dụng các dữ liệu liên quan để theo dõi sự tiến bộ, đặt ra mục tiêu và soạn các bài thực hiện một cách lần lượt, theo thứ tự;

- Cho học sinh phản hồi thông tin một cách thường xuyên, thông qua việc truyền đạt trực tiếp hay thông qua nhận xét khi chấm bài và khuyến khích học sinh phản hồi lại về bài giảng.

** Quản lý các hành vi có hiệu quả để đảm bảo một môi trường học tập an toàn và tốt:*

- Có quy định rõ ràng và thường xuyên về các hành vi trong lớp học, chịu trách nhiệm về việc khuyến khích, tăng cường các hành vi đúng cảm và thân ái kể cả trong lớp học và xung quanh trường học, tuân theo các quy tắc về hành vi của trường;

- Có những yêu cầu cao trong việc quản lý hành vi, thiết lập khung về kỉ luật với các biện pháp thích hợp để quản lý các hành vi, tuyên dương, khen thưởng và đưa ra hình phạt một cách công bằng và thống nhất;

- Quản lý lớp học hiệu quả, sử dụng các phương pháp tiếp cận thích hợp với những đòi hỏi của học sinh để đưa học sinh tham gia vào và khuyến khích chúng;

- Duy trì mối quan hệ tốt đẹp với học sinh, thực hiện quyền hạn một cách thích hợp và hành động quyết đoán khi cần thiết.

** Làm tròn trách nhiệm về nghề nghiệp ở phạm vi rộng hơn:*

- Đóng góp những điều tốt đẹp, có ích cho cộng đồng, xã hội và góp phần tạo nên những nét đặc biệt của trường học;

- Phát triển các quan hệ nghề nghiệp với đồng nghiệp, có thể khai thác được những lời khuyên và sự giúp đỡ của các nhà chuyên môn một cách phù hợp và hiệu quả;

- Triển khai được sự giúp đỡ của các cán bộ phục vụ một cách có hiệu quả;

- Chịu trách nhiệm trong cải tiến việc giảng dạy thông qua sự phát triển nghề nghiệp một cách thích hợp, thực hiện được các lời khuyên và phản hồi từ đồng nghiệp;

- Liên hệ, trao đổi với cha mẹ học sinh một cách hiệu quả, để thông báo tình hình và các thành tích của học sinh.

C. Tư cách cá nhân và đạo đức nghề nghiệp

Tư cách cá nhân và đạo đức nghề nghiệp tốt luôn là điều mà người giáo viên cần phải có. Những yêu cầu cơ bản sau đây được đặt ra để xác định các hành vi và thái độ của người giáo viên trong thời gian công tác:

** Người giáo viên phải luôn giữ gìn niềm tin của cộng đồng trong nghề nghiệp đồng thời duy trì tốt đạo đức và hành vi trong cũng như ngoài nhà trường bằng cách:*

- Đối xử với học sinh bằng phẩm giá, xây dựng mối quan hệ trên cơ sở tôn trọng lẫn nhau và luôn luôn giữ một khoảng cách thích hợp với học sinh trên cơ sở mình là một người thầy;

- Quan tâm tới việc bảo vệ sự an toàn cho học sinh, căn cứ vào những điều mà luật pháp cho phép;

- Thể hiện sự khoan dung và tôn trọng quyền của người khác;

- Không làm mất đi các giá trị truyền thống của dân tộc (người Anh Quốc), bao gồm sự dân chủ, luật pháp, tự do cá nhân và tôn trọng lẫn nhau, sự khoan dung độ lượng đối với những người có tín ngưỡng và đức tin khác;

- Đảm bảo rằng việc thể hiện các quan điểm cá nhân không làm tổn thương đến học sinh và dẫn đến việc chúng vi phạm luật pháp.

HƯỚNG ỨNG NGÀY QUỐC TẾ TIẾNG MẸ ĐẸ NĂM 2013 TẠI VIỆT NAM

ĐÀO NAM SƠN

Ngày Quốc tế Tiếng mẹ đẻ lần đầu tiên được UNESCO công bố vào năm 1999 và kể từ năm 2000 được tổ chức vào ngày 21 tháng 2 hàng năm. Mục đích nhằm quảng bá cho tính đa dạng về văn hóa và ngôn ngữ của Việt Nam, thúc đẩy hơn nữa việc sử dụng tiếng mẹ đẻ trong quá trình học tập, cải thiện giáo dục ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Ngày 21 tháng 2 vừa qua, tại Trường Tiểu học Đoàn Thị Điểm (Hà Nội), Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với UNICEF và UNESCO tại Việt Nam, tổ chức cuộc họp mặt giao lưu hưởng ứng Ngày Quốc tế Tiếng mẹ đẻ năm 2013. Sự kiện này rất có ý nghĩa, vì đây là Ngày Quốc tế Tiếng mẹ đẻ lần đầu tiên được tổ chức tại Việt Nam.

Việt Nam là quốc gia đa dân tộc, đa ngôn ngữ và văn hóa, bên cạnh tiếng Việt được xác định là tiếng phổ thông, tiếng mẹ đẻ của đồng bào các dân tộc thiểu số được Đảng và Nhà nước quan tâm đặc biệt. Hiến pháp và các sắc luật nhà nước ta, từ khi nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời đến nay, đều nhất quán bảo hộ quyền sử dụng tiếng mẹ đẻ của đồng bào các dân tộc. Hơn 50 năm qua, ở những nơi có đủ điều kiện dạy và học, tiếng dân tộc được triển khai dạy rộng rãi trong nhà trường. Tiếng dân tộc được dạy bằng nhiều phương thức phù hợp với đặc điểm của từng vùng dân tộc, đã trở thành động lực trong phát triển tiếng phổ thông và phát triển giáo dục.

Gần đây, được sự hỗ trợ của tổ chức UNICEF, Việt Nam đã và đang thực hiện một sáng kiến về giáo dục song ngữ trên cơ sở tiếng mẹ đẻ từ năm 2008 tại một số trường tiểu học và mầm non ở 3 tỉnh Lào Cai, Gia Lai, Trà Vinh gồm 3 ngôn ngữ Hmông, Jrai, Khmer. Với sự tiếp cận song ngữ bắt đầu bằng tiếng mẹ đẻ, trẻ em các dân tộc thuộc những trường thực nghiệm đã có chuyển biến tốt về chất lượng giáo dục. Các em sử dụng tiếng mẹ đẻ và tiếng Việt với tư cách là ngôn ngữ phổ thông khá thành thạo. Nhờ vậy, chất lượng giáo dục nói chung của mỗi cá nhân được nâng cao. Các em tự tin hơn vào năng lực của mình, tích cực học tập và gắn bó với trường, với bạn. Có thể nói, giáo dục song ngữ đã góp phần làm giảm bớt khoảng cách trong kết quả học tập giữa học sinh dân tộc và học sinh người Kinh, trong khi điều kiện học tập của học sinh người Kinh có nhiều thuận lợi hơn. Điều dễ nhận

thấy và cũng là điều căn bản nhất đó là công cụ ngôn ngữ học tập trong nhà trường với học sinh người Kinh là tiếng mẹ đẻ, còn học sinh dân tộc là ngôn ngữ thứ hai. Một kết luận khoa học được rút ra rằng, bất cứ một học sinh nào nếu dựa vào nền tảng tiếng mẹ đẻ thì kết quả học tập sẽ vững chắc hơn.

Về dự Ngày Quốc tế Tiếng mẹ đẻ năm 2013 tại Việt Nam có lãnh đạo và chuyên gia các cơ quan thuộc Hội đồng Dân tộc của Quốc hội, Ủy ban Dân tộc của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Viện Khoa học Xã hội Việt Nam... và các tổ chức quần chúng; đại diện của các tổ chức quốc tế UNICEF, UNESCO, Đại sứ quán Na Uy tại Việt Nam; các cán bộ quản lý các Sở Giáo dục và Đào tạo Lào Cai, Gia Lai, Trà Vinh và Hà Nội, cùng đại diện giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cốt cán cộng đồng dân tộc thiểu số.

Trong lễ kỉ niệm, đại biểu quốc tế và trong nước, đại biểu trung ương và địa phương, các chuyên gia nghiên cứu và giáo viên trực tiếp đứng lớp đã chia sẻ những bài học kinh nghiệm; đồng thời, khẳng định những thành công trong triển khai dạy tiếng mẹ đẻ ở Việt Nam. Một nội dung rất sinh động trong Ngày Quốc tế Tiếng mẹ đẻ là cuộc giao lưu thăm tình bạn hữu giữa học sinh tiểu học dân tộc Hmông ở Bắc Hà, Si Ma Cai, Sa Pa xa xôi - những người đang thực hiện Chương trình giáo dục song ngữ với các bạn học sinh thủ đô - học sinh trường Tiểu học Đoàn Thị Điểm (Hà Nội) đang thực hiện Chương trình giáo dục dùng chung cho học sinh cả nước. Cuộc giao lưu diễn ra hào hứng với các tiết mục dân vũ truyền thống của đồng bào như múa ô, múa khèn, múa Xinh tiến xen kẽ các vũ khúc quốc tế. Kết quả của cuộc giao lưu này là bằng chứng sinh động về thăm tình đoàn kết các dân tộc, góp phần khẳng định đường lối phát triển giáo dục của nhà nước Việt Nam: tôn trọng, phát huy tiếng mẹ đẻ và văn hóa tộc người, tạo nền tảng vững chắc để nâng cao chất lượng học tiếng phổ thông nói riêng và chất lượng giáo dục nói chung. Bên cạnh đó, góp phần đào tạo một nguồn nhân lực đáp ứng tốt nhất các mục tiêu kinh tế - xã hội đất nước và của từng vùng dân tộc.

CHUẨN NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN PHỔ THÔNG... (Tiếp theo trang 63)

** Người giáo viên phải có sự quan tâm một cách đúng đắn và chuyên nghiệp về các đặc điểm riêng, các chính sách và thực tế ở trường học nơi mà người giáo viên làm việc, thực hiện tốt việc có mặt và đúng giờ.*

Người giáo viên phải hiểu biết và luôn hành động trong khuôn khổ các quy định cho phép về các nghĩa vụ nghề nghiệp và trách nhiệm ở trường học nơi người giáo viên đó làm việc.

SUMMARY

The article mentions the new professional standards for secondary teachers in England. The qualification consists of three parts: 1/ An Introduction to the values and behavior that a teacher must demonstrate during his career; 2 / Part 1 consists of target standards of teaching 3/ Part 2 includes the standards of professional ethics and personal dignity. In particular, in each section, the professional standards for teachers are analyzed in detail.